NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/2011/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2011*

THÔNG TƯ
Quy định tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược đối với ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 69/2007/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của ngân hàng thương mại Việt Nam;

Theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 7054/VPCP-ĐMDN ngày 12 tháng 10 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa;

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) quy định tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược của các ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược đối với ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa.

Việc phê duyệt cổ đông chiến lược đối với ngân hàng thương mại Nhà nước được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và các quy định liên quan khác của pháp luật.

2. Thông tư này áp dụng đối với ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa, bao gồm:

a) Ngân hàng thương mại Nhà nước đang cổ phần hóa;

b) Ngân hàng thương mại Nhà nước đã cổ phần hóa nhưng chưa niêm yết tại thị trường chứng khoán;

c) Ngân hàng thương mại Nhà nước đã cổ phần hóa và niêm yết tại thị trường chứng khoán.

Điều 2. Mục đích và yêu cầu

1. Ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa lựa chọn cổ đông chiến lược nhằm mục đích lựa chọn được nhà đầu tư có uy tín, có năng lực tài chính và khả năng hỗ trợ ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa trong việc:

a) Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản lý rủi ro;

b) Áp dụng công nghệ hiện đại;

c) Phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng;

d) Phát triển các lĩnh vực khác phù hợp với chiến lược phát triển của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa.

2. Cổ đông chiến lược của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Có lợi ích chiến lược phù hợp với chiến lược phát triển của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa;

b) Không tạo ra sự xung đột lợi ích;

c) Không tạo ra sự độc quyền trong cạnh tranh không lành mạnh đối với khách hàng, nhà đầu tư khác của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa và đối với các tổ chức tín dụng khác.

Điều 3. Xây dựng tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược

Cổ đông chiến lược phải đáp ứng tối thiểu các tiêu chí sau đây:

1. Đối với cổ đông chiến lược nước ngoài:

a) Là tổ chức tín dụng nước ngoài hoặc tổ chức tài chính nước ngoài, có tổng tài sản tối thiểu tương đương 20 (hai mươi) tỷ đô la Mỹ vào năm trước năm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược;

b) Có trên 05 (năm) năm kinh nghiệm hoạt động quốc tế;

c) Được các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập quốc tế (Moody's, Standard & Poor, Fitch Rating...) xếp hạng ở mức có khả năng thực hiện các cam kết tài chính và hoạt động bình thường ngay cả khi tình hình, điều kiện kinh tế biến đổi theo chiều hướng không thuận lợi;

d) Không là cổ đông chiến lược, cổ đông lớn, cổ đông sáng lập tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào tại Việt Nam;

đ) Có cam kết bằng văn bản về việc hỗ trợ ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa trong các lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư này và cam kết gắn bó lâu dài với ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa.

2. Đối với cổ đông chiến lược trong nước:

a) Là doanh nghiệp có kinh nghiệm, năng lực quản trị tốt;

b) Có tổng tài sản tối thiểu 3.000 (ba nghìn) tỷ đồng vào năm trước năm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược;

c) Có đủ nguồn vốn góp: Vốn chủ sở hữu trừ đi các khoản đầu tư dài hạn bằng vốn chủ sỡ hữu và tài sản ngắn hạn trừ đi nợ ngắn hạn còn lại tối thiểu bằng số vốn góp theo đăng ký tham gia cổ đông chiến lược;

d) Có tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) trên 15%, tỷ lệ lợi nhuận trên tài sản có (ROA) trên 1% của năm liền kề trước năm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược, có lợi nhuần ròng dương trong ba năm liên tiếp trước năm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược;

đ) Không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng;

e) Không là cổ đông chiến lược, cổ đông lớn, cổ đông sáng lập tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào tại Việt Nam vào thời điểm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược;

g) Có cam kết bằng văn bản về việc hỗ trợ ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa trong một hoặc một số lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư này;

h) Có cam kết bằng văn bản không chuyển nhượng số cổ phần được mua trong thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày mua cổ phần, trở thành cổ đông chiến lược và không thực hiện các giao dịch nào với ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa dẫn đến xung đột lợi ích và tạo ra sự độc quyền hoặc cạnh tranh không lành mạnh với khách hàng, nhà đầu tư khác của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa và đối với các tổ chức tín dụng khác;

i) Đối với cổ đông chiến lược trong nước là tổ chức tín dụng, ngoài các điều kiện nêu tại Điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Khoản 2 Điều này phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Đảm bảo duy trì các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

- Có tỷ lệ an toàn vốn (CAR) năm liền kề trước năm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược trên 10%;

- Có tỷ lệ nợ xấu năm liền kề trước năm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược dưới 2%;

- Tổ chức tín dụng không được mua cổ phần của ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa mà ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa là cổ đông, thành viên góp vốn của tổ chức tín dụng đó vào thời điểm đăng ký tham gia cổ đông chiến lược.

Điều 4. Lựa chọn cổ đông chiến lược

Căn cứ quy định tại Thông tư này, ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa xây dựng cụ thể tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược, đưa vào nội dung đề án cổ phần hóa ngân hàng thương mại Nhà nước (đối với ngân hàng thương mại Nhà nước đang cổ phần hóa) hoặc phương án lựa chọn cổ đông chiến lược (đối với ngân hàng thương mại Nhà nước đã cổ phần hóa) trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và chỉ được sử dụng tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược để thực hiện lựa chọn cổ đông chiến lược sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2011.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng Quản trị các ngân hàng thương mại Nhà nước cổ phần hóa chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Trần Minh Tuấn

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng